TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2023/HS-ST
Ngày 20-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Lệ

Ông Trần Ngọc Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Ông Lê Nguyễn Trường Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 131/2023/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2023/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Quang V, sinh ngày 26 tháng 12 năm 1990 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố T, phường P thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công T và bà Phạm Thị T; Tiền sự: Không; Tiền án: 01:

Bản án số 59/2016/HSST ngày 01-6-2016, của Toà án nhân dân huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", bị cáo chấp hành xong hình phạt 07-5-2022.

Bị cáo bị bắt tạm giữ 23-02-2023, chuyển tạm giam từ ngày 04-3-2023. Hiện đAg bị tạm giam tại Trại tạm giam công A tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt).

Trần Tuấn A, sinh ngày 15 tháng 01 năm 1995 tại Long A; Nơi đăng ký HKTT: Ấp T, xã Phước V, huyện C, tỉnh Long A, nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Phạm Thị Thu T; Tiền sự: Không; Tiền án: Không,

Nhân thân: Bản án số 79/2012/HSST ngày 21-8-2023, của Toà án nhân dân huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giữ 23-02-2023, chuyển tạm giam từ ngày 04-3-2023. Hiện đAg bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công A thị xã Phú Mỹ (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quA:

1. Ông Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt)

2. Ông Phạm Văn T, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu phố T, phương P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, trAh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quang V là người nghiện ma tuý, nên chiều 22-02-2023 V đi xe khách đến Thành phố Hồ Chí Minh nhờ một người bạn tên Bi (không rõ nhân thân lai lịch) mua giúp 1.800.000 đồng ma tuý đá. Sau khi mua được ma tuý, V bắt xe về, khi đến khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, V gặp Nguyễn Ngọc K nên nhờ chở về nhà. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi K chở V đi ngang qua phòng trọ Trần Tuấn A ở tổ 1, khu phố Tân Ngọc, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thì thấy phòng trọ của A còn sáng đèn nên rủ K vào phòng trọ của A chơi thì K đồng ý. K nói với V đi vào phòng của A trước, còn K đi mua thuốc lá sẽ quay lại sau. Khi vào phòng trọ của A thì V thấy có Phạm Văn T đang ngồi nói chuyện với A. Do biết A, T đều sử dụng ma tuý nên V nảy sinh ý định lấy ma tuý của mình tổ chức cho A, T sử dụng tại phòng trọ của A. V hỏi A có bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá không thì A trả lời có rồi đi lấy bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đặt trên sàn nhà nơi đã để sẵn 01 hộp quẹt màu xanh. Sau khi A đặt bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá lên sàn nhà thì V lấy từ túi quần phía sau bên trái đang mặc ra 01 gói ma tuý tổng hợp đổ một ít vào trong ống nỏ thuỷ tinh. Số ma tuý còn lại V cất giấu lại trong túi quần phía sau bên trái của V đang mặc. Sau đó V dùng hộp quẹt đốt dưới ống nỏ thuỷ tinh để nấu ma tuý đá và ngậm vào miệng ống hút nhựa cắm sẵn trên bình dụng cụ sử dụng ma tuý hút một hơi. Sau khi V sử dụng xong đưa bình ma tuý cho A. A đã dùng hộp quẹt đốt ống nỏ và sử dụng một hơi ma tuý. Khi A đang cầm bình ma tuý thì K đi vào phòng trọ rồi đến ngồi cạnh V. Khoảng vài phút sau Nguyễn Văn T1 đến phòng trọ của A chơi và ngồi cạnh A. Khi A vừa hút ma tuý xong đặt bình ma tuý xuống sàn nhà thì T1 cầm bình ma tuý lên dùng hộp quẹt đốt ống nỏ và sử dụng ma tuý. Tiếp đến K, T lần lượt cầm bình ma tuý lên dùng hộp quẹt đốt ống nỏ và sử dụng ma tuý. Khoảng 22 giờ 40 cùng ngày khi K đang cầm bình ma tuý lên chuẩn bị sử dụng tiếp thì Cơ quan điều tra công an thị xã Phú Mỹ kiểm tra, bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý, 02 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh, không màu trong suốt trong túi quần phía sau bên trái của V đang mặc, 01

điện thoại di động Samsung màu đen, 01 điện thoại di động OPPO và số tiền 200.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 132/CT-VKS ngày 03-8-2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố Trần Quang V về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm b, h khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Trần Tuấn A về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

QuA điểm luận tội của Kiểm sát viên:

Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi, đặc điểm nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị:

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quang V phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tuyên bố bị cáo Trần Tuấn A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Quang V mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Quang V mức án từ 03 đến 04 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành chung hình phạt cho hai tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Tuấn A mức án từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 phong đề số vụ 101 ngày 07-3-2023 phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu niêm phong, đóng dấu, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý, 01 hộp quẹt màu xanh. Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 điện thoại hiệu Samsung màu đen. Trả lại cho bị cáo Trần Tuấn A 01 điện thoại hiệu OPPO và trả lại cho bị cáo Trần Quang V số tiền 200.000 đồng.

Lời khai của bị cáo: Bị cáo V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đồng thời thừa nhận bị Viện kiểm sát truy tố về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và là đúng. Bị cáo A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đồng thời thừa nhận bị Viện kiểm sát truy tố về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" là đúng. Các bị cáo không có ý bào chữa mà chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã Phú Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội dAh và điều luật áp dụng*

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các đương sự khác, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Từ đó đủ cơ sở xác định được:

Tối 22-02-2023 tại phòng trọ của bị cáo Trần Tuấn A ở tổ 1, khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, các bị cáo Trần Quang V và Trần Tuấn A đã có hành vi đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dạng đá loại Methamphetamin cho Nguyễn Văn T1, Nguyễn Ngọc K, Phạm Văn T thì bị bắt quả tang.

Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi bị cáo Trần Quang V, Trần Tuấn A thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Bị cáo V, bị cáo A tổ chức sử dụng ma tuý cho Nguyễn Văn T1, Nguyễn Ngọc K, Phạm Văn T nên thuộc trường hợp định khung "Đối với hai người trở lên" d khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với bị cáo Trần Quang V đã bị kết án chưa được xoá án tích nay phạm tội rất nghiêm trọng nên thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015.

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của Trần Quang V 3.1554 gam ma tuý tuý loại Methamphetamine, nên đủ cơ sở kết luận hành vi bị cáo Trần Quang V thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 132/CT-VKS ngày 03-8-2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*:

Đối với tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" bị cáo Trần Quang V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" bị cáo Trần Quang V đã bị kết án chưa được xoá án tích nay thực hiện hành vi phạm tội về tội nghiêm trọng nên thuộc trường hợp "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo A không có tình tiết tăng nặng.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo V, A trong quá trình điều tra và tại phiên toà có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

[5] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội*

Các bị cáo là công dân đã trưởng thành, hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người và quy định của pháp luật nghiêm cấm hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, tổ chức sử dụng trái phép đối với chất ma tuý. Tuy nhiên để phục vụ nhu cầu bản thân và những người khác, bị cáo đã bất chấp đến các quy định của pháp luật, cố ý tổ chức cho các đối tượng Nguyễn Văn T1, Nguyễn Ngọc K, Phạm Văn T sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm tương ứng với hành vi phạm tội, tương ứng với đặc điểm nhân thân, vai trò trong vụ án, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Các bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm nên đồng phạm với nhau. Xét tính chất hành vi của các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ nên là đồng phạm giản đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Quang V có vai trò là người khởi xướng, rủ rê bị cáo A cho mượn địa điểm và bị cáo là người chuẩn bị ma tuý để tổ chức sử dụng trái phép. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh bản thân lại tiếp tục phạm tội, đã thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Đối với hành vi tàng trữ bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tặng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" nên cũng cần xem xét khi lượng hình. Do đó cần có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo.

Bị cáo A có vai trò là giúp sức tích cực, khi được bị cáo V khởi xướng việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, thì bị cáo không những không từ chối mà đã đồng ý cho mượn chỗ ở của mình để tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý và tích cực chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma tuý. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh bản thân lại tiếp tục phạm tội, đã thể hiện thái độ xem thường pháp luật nên cũng phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

Đối với 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma tuý còn lại sau giám định, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý, 01 hộp quẹt lửa là công cụ, phương

tiện bị cáo dùng vào mục đích phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại hiệu Samsung màu đen bị cáo V dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp nhân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại hiệu OPPO và số tiền 200.000 đồng là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Trần Quang V phạm tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; bị cáo Trần Tuấn A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Trần Quang V 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần QuAg V phải chấp hành hình phạt của hai tội là 12 (mười hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-02-2023.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Tuấn A mức án 08 (tám) năm 6(sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-02-2023.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma tuý còn lại sau giám định đề vụ số 101 ngày 07-3-2023 Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu niêm phong, đóng dấu; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý, 01 bật lửa (hộp quẹt) màu xanh, đã cũ.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại hiệu Samsung màu đen, không tìm thấy số Imel, nắp sau máy bị bung khỏi thân máy, camera sau bị bể, máy đã hỏng và không hoạt động.

Trả lại cho bị cáo Trần Tuấn A 01 điện thoại hiệu OPPO, không tìm thấy số Imel, máy đã cũ và không hoạt động; trả lại cho bị cáo Trần Quang V số tiền 200.000 đồng.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản 142/CCTHADS ngày 19-9-2023 và biên lai thu tiền số 2225 ngày 19-9-2023).

3. Án phí: Mỗi bị cáo Trần Quang V, Trần Tuấn A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Huỳnh Thanh Trà

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công A thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAD tỉnh BR-VT';
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công A tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ.